TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **371**/2023/QĐST-HNGĐ	*Long Biên, ngày 18 tháng 08 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 08 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 342/2023/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 08 năm 2023

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm Hương T, sinh năm 1983

Bị đơn: Anh Kiều Việt H, sinh năm 1986

Cùng HKTT và trú tại: Tổ ** phường T, quận L, thành phố H

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Chị Phạm Hương T và anh Kiều Việt H thống nhất thuận tình ly hôn

- Về con chung: Chị Phạm Hương T và anh Kiều Việt H có 02 con chung:

1. Cháu Kiều Tuệ P, sinh ngày 09/4/2010

2. Cháu Kiều Hưng P, sinh ngày 28/6/2013

Khi ly hôn, chị T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Kiều Hưng P. Anh H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Kiều Tuệ P. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai cho đến khi các cháu trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Không ai được ngăn cản quyền thăm gặp và chăm sóc con chung.

- Về tài sản chung: Anh chị xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh chị cam kết không có nợ chung, không yêu cầu tòa án giải quyết. Nếu phát sinh tranh chấp, anh chị tự chịu trách nhiệm theo quy định pháp luật.

- Về án phí: Chị Phạm Hương T và anh Kiều Việt H mỗi người phải nộp 75.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của chị T chịu cả án phí. Chị T phải nộp 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí được trừ vào số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí chị T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, TP Hà Nội theo biên lai số: AA/2020/0066116 ngày 02/8/2023. Nay chuyển thành án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lý Thị Tường Nga